SHARP

AQUOS sense lite SH-M05

Hướng dẫn sử dụng

J-STAY điện thoại thông minh cho thuê

Cảm ơn bạn đã sử dụng dịch vụ của chúng tôi. Tài liệu này bao gồm thông tin về một số thao tác cơ bản mà bạn sẽ muốn biết bao gồm các cài đặt khác nhau, cách sở hữu tài khoản Google, cách cài đặt ứng dụng và cách sử dụng máy ảnh.

*Để sử dụng điện thoại một cách an toàn, hãy tải về "Ghi chú và biện pháp phòng ngừa" từ trang web dưới đây và đọc kỹ nội dung để các bạn có thể hiểu rõ về thiết bị trước khi bắt đầu sử dụng.
http://k-tai.sharp.co.jp/rental/index.html

Ver. 1

Trước khi sử dụng điện thoại

Tên gọi và chức năng của các bộ phận

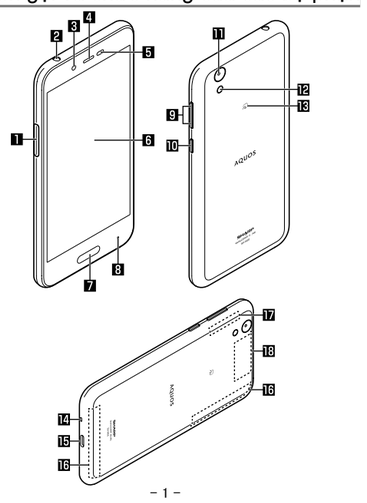

1 khay thẻ nhớ microSD và thẻ SIM nano
2 Thiết bị đầu cuối tai nghe/micrô
3 Camera trước
4 Tai nghe nhét tai/Loa
5 Cảm biến tiệm cận/Cảm biến độ sáng
- Cảm biến tiệm cận phát hiện khoảng cách tới mặt và ngăn chặn hoạt động vô ý của bảng điều khiển cảm ứng trong suốt cuộc gọi.
- Cảm biến độ sáng phát hiện độ sáng của khu vực xung quanh và điều chỉnh độ sáng của đèn nền.
- Không che khu vực cảm biến bằng tay hoặc dán nhãn dán, v.v... lên khu vực cảm biến. Cảm biến có thể không hoạt động bình thường.

6 Màn hình/Bảng điều khiển cảm ứng
7 Cảm biến vân tay
- Sử dụng để mở khóa bảng điều khiển cảm ứng, v.v... bằng xác thực vân tay.

8 Đèn báo cuộc gọi đến/báo sạc
9 (+)/(−) : Phím tăng/giảm âm lượng
- Điều chỉnh âm lượng ở mỗi chức năng.

10 (⏻) : Phím nguồn
- Sử dụng để bật/tắt nguồn, v.v...
- Sử dụng để bật/tắt màn hình.

11 Camera sau
12 Đèn điện thoại di động
13 dấu hiệu
- Tích hợp thẻ IC (không thể tháo rời).

14 Miệng loa/Micrô
- Sử dụng làm micrô khi quay video hoặc nói chuyện với EMOPA.

15 Jack kết nối USB loại C
16 Anten tích hợp*
17 Anten Wi-Fi/Bluetooth®*
18 Anten GPS*

* Ăng-ten trên mặt sau được gắn vào phần thân chính. Dùng tay che khu vực anten có thể ảnh hưởng đến chất lượng đàm thoại.

- Nắp lưng không thể tháo rời. Dùng lực tháo nắp lưng có thể gây hư hỏng hoặc trục trặc.
- Pin được tích hợp trong điện thoại và bạn không thể tự thay pin.

Lắp/Tháo thẻ

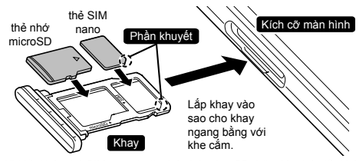

- Khi lắp/tháo thẻ SIM nano hoặc thẻ nhớ microSD, hãy đảm bảo lắp/tháo thẻ vào/ra đúng vị trí theo đúng hướng dẫn sau khi tắt nguồn.
- Khay được lắp đặt trong điện thoại.
- Yêu cầu khay Sim để thẻ sim có thể hoạt động. Đảm bảo rằng bạn không để mất nó.
- Lách móng tay của bạn vào đường rãnh và kéo khay Sim về phía bạn.
- Khi gắn thẻ SIM nano, để sim lên khay và gắn khay vào điện thoại.
- Khi gắn khay sim, để khay vào đúng vị trí ban đầu. Đảm bảo rằng bạn không gắn khay sim vào vị trí khác.
- Để duy trì hiệu suất chống nước/chống bụi, cần thận đẩy khay sim vào chắc chắn và đảm bảo rằng không có khoảng trống nào giữa điện thoại và khay.
- SH-M05 tương thích với thẻ nhớ microSD lên tới 2GB, thẻ microSDHC lên tới 32 GB và thẻ microSDXC lên tới 400GB có bán trên thị trường. Ngoài ra, đối với cấp độ Speed Class*, Class 10 hoặc thấp hơn và đối với cấp độ UHS Speed Class*, Class 1 (DDR50) đều có sẵn (tính đến 3/2018).
  * Speed Class nêu trên thể hiện hiệu suất của thẻ nhớ microSD. Lưu ý rằng mọi hoạt động liên quan tới hiệu suất được thể hiện bằng Speed Class không được bảo đảm hoàn toàn.

Sạc pin

Pin bên trong chưa được sạc đầy. Hãy chắc chắn rằng pin đã được sạc trước khi sử dụng.

Các biện pháp phòng ngừa khi sạc
- Cũng có thể sạc pin khi điện thoại đang bật (trong khi sạc, biểu tượng pin xuất hiện với [⚡] chồng lên).
- Không sạc trong thời gian dài với nguồn còn bật.
- Nếu để điện thoại trong thời gian dài ngay cả sau khi đã sạc xong thì mức pin vẫn có thể giảm.
- Khi pin hết sạch và điện thoại đang được sạc thì đèn báo sạc có thể không phát sáng ngay. Tuy nhiên, điện thoại vẫn đang sạc pin.
- Nếu cảnh báo hết pin hiển thị và không thể bật nguồn thì hãy sạc pin một lúc.
- Trong khi sạc, điện thoại có thể không bật nguồn được khi đèn báo sạc báo màu đỏ. Sạc lâu hơn và thử bật nguồn lại.
- Thường xuyên sạc pin khi còn đủ năng lượng có thể rút ngắn tuổi thọ sử dụng của pin bên trong. Khuyến nghị nên sử dụng pin đến một mức nhất định (ví dụ như sau khi mức pin đã giảm) trước khi sạc lại.
- Khi pin bị nóng, quá trình sạc có thể tự động ngừng ngay cả khi pin chưa được sạc đầy. Quá trình sạc sẽ tự động khôi phục lại sau khi nhiệt độ giảm xuống mức thích hợp.

Sạc bằng bộ chuyển đổi AC
- Bộ chuyển đổi AC quy định (SH-AC04) hỗ trợ điện áp xoay chiều từ 100V đến 240V.
- Khi bạn bắt đầu sạc thì đèn báo sạc sẽ phát sáng. Ngay cả khi pin đã được sạc đầy, đèn báo sạc vẫn không tắt. (Tham khảo trang 5)
- Hình dạng của phích cắm cho bộ chuyển đổi AC quy định là dành cho dòng điện xoay chiều 100V (để sử dụng trong gia đình).
- Lưu ý rằng lắp hoặc tháo thiết bị mạnh có thể làm hỏng jack cắp USB loại C và cổng cắm loại C hoặc gây ra trục trặc.

Sạc bằng dây cáp USB loại C
- Bạn có thể sạc điện thoại bằng cách kết nối điện thoại với máy tính bằng dây cáp USB loại C SH-AC04.

Bật/Tắt nguồn

Bật nguồn
1 Nhấn nút (⏻) trong ít nhất 3 giây

Tắt nguồn/Khởi động lại
1 Nhấn nút (⏻) trong ít nhất 2 giây
2 Chọn một mục
- Tắt nguồn: Tắt điện thoại.
- Khởi động lại: Khởi động lại điện thoại.

Bật/tắt màn hình
Màn hình tắt khi nhấn nút (⏻) hoặc điện thoại không hoạt động trong một khoảng thời gian nhất định.
Nhấn (⏻) khi màn hình đang tắt để bật lại màn hình.

Khóa bảng điều khiển cảm ứng
Khi bật nguồn hoặc màn hình thì bảng điều khiển cảm ứng bị khóa.
Trượt [🔒] lên để mở khóa.

Đèn báo cuộc gọi đến/báo sạc

Đèn báo cuộc gọi đến/báo sạc báo cho bạn biết bạn có cuộc gọi nhỡ, điện thoại đang được sạc, v.v... bằng cách phát sáng hoặc nhấp nháy.

Trạng thái đèn	Màu sắc	Trạng thái điện thoại
Phát sáng	Đỏ	Đang sạc (Mức pin khoảng 94% hoặc ít hơn)
Phát sáng	Xanh lục	Đang sạc (Mức pin khoảng 95% hoặc cao hơn)
Nhấp nháy	Đỏ	Sạc không khả dụng
Nhấp nháy	Trắng	Cuộc gọi nhỡ, nhận email mới

Trang chủ AQUOS

Trang chủ AQUOS là một ứng dụng chính bao gồm màn hình chính (Sheet Màn hình, Danh sách ưa thích) và màn hình danh sách các ứng dụng. Trên Sheet Màn hình của màn hình chính, bạn có thể đăng ký phím tắt cho ứng dụng, chức năng và widget, trong khi đó trên màn hình Danh sách ưa thích, bạn có thể đăng ký phím tắt cho ứng dụng và chức năng. Trên màn hình danh sách các ứng dụng, các ứng dụng đã cài đặt sẽ được hiển thị.

Xem Trang chủ AQUOS

Vuốt hoặc lướt nhẹ Danh sách yêu thích của màn hình chính lên trên để chuyển sang màn hình danh sách các ứng dụng. Vuốt hoặc lướt nhẹ màn hình danh sách các ứng dụng từ trên xuống để chuyển sang màn hình chính.

Thao tác cơ bản

Lựa chọn này mô tả các thao tác cơ bản của điện thoại như thao tác của bảng điều khiển cảm ứng, phím điều hướng hoặc thao tác chụp màn hình.

Thao tác của bảng điều khiển cảm ứng

Các thao tác sử dụng màn hình (bảng điều khiển cảm ứng) được mô tả dưới đây:
- Các thao tác có thể khác nhau tùy vào chức năng và màn hình sử dụng.

- Các hoạt động có thể bị gián đoạn, nếu bạn chạm vào khu vực ngoài màn hình xác nhận hoặc thanh trạng thái trong khi màn hình xác nhận v.v... được hiển thị.

Chạm
Chạm một phím hoặc một mục hiển thị trên màn hình và sau đó thả ra để chọn hoặc cài đặt.

Chạm và giữ
Tùy vào chức năng và màn hình sử dụng, menu có thể xuất hiện khi bạn giữ ngón tay trên bảng điều khiển cảm ứng.

Trượt (Vuốt)/Kéo
Giữ và di chuyển ngón tay trên bảng điều khiển cảm ứng để cuộn màn hình hoặc di chuyển một biểu tượng, widget, v.v... đến vị trí mong muốn. Ngoài ra, khi bạn chạm vào menu hoặc một mục do nhầm lẫn, hãy di chuyển ngón tay ra khỏi đó để hủy bỏ lựa chọn.

Flick
Dùng ngón tay vuốt nhanh bảng điều khiển cảm ứng ở màn hình chính v.v... để chuyển trang.

Dãn ra/Thu vào
Tùy thuộc vào chức năng hoặc màn hình sử dụng, bạn có thể phóng to hoặc thu nhỏ màn hình bằng cách đặt hai ngón tay trên bảng điều khiển cảm ứng và tách chúng ra (dãn ra) hoặc kéo lại gần (thu vào).

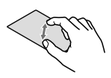

Thao tác trong khi sử dụng chức năng

Phím điều hướng
Sử dụng các phím điều hướng hiển thị ở phần dưới cùng của màn hình để thực hiện các thao tác cơ bản.

1 ◁/▽: Phím Quay lại/ Phím Đóng
- Trở về màn hình trước.
- Đóng bàn phím.

2 ○: Phím Home
- Hiển thị màn hình chính.

3 ▭/▤: Phím Các ứng dụng gần đây/Phím Đa cửa sổ
- Hiển thị các ứng dụng gần đây.
- Thể hiện rằng bạn đang sử dụng chế độ Đa cửa sổ.

Hiển thị Màn hình/Biểu tượng

Các biểu tượng hiển thị trên thanh trạng thái ở đầu màn hình cung cấp cho bạn nhiều loại thông tin như trạng thái của điện thoại hoặc thông tin các cuộc gọi nhỡ. Bạn có thể kiểm tra thông tin chi tiết bằng cách hiển thị bảng trạng thái.

Xem biểu tượng

Danh mục biểu tượng thông báo chính

- : Cuộc gọi nhỡ
- : Tin nhắn SMS mới
- : Thư mới
- : Gmail mới
- : Lỗi
  - Hiển thị khi xảy ra lỗi.
- : Chức năng truyền dữ liệu đã tắt
  - Hiển thị khi dung lượng dữ liệu sử dụng đạt đến giới hạn.
- : Thông tin báo thức
- : Thông báo lịch trình từ Lịch

Cuộc gọi
: Thực hiện cuộc gọi/Nhận cuộc gọi/Đàm thoại trên điện thoại : Giữ cuộc gọi chờ

- : Bản ghi nhớ trả lời

- : thẻ nhớ microSD
- : Bộ nhớ trống khả dụng của điện thoại sắp hết

Bluetooth
- : Tiếp nhận đăng ký hoặc yêu cầu kết nối từ thiết bị Bluetooth
- : Yêu cầu nhận dữ liệu

Truyền và nhận dữ liệu
: Truyền : Nhận

Ứng dụng
: Có bản cập nhật ứng dụng : Hoàn tất cài đặt ứng dụng

- : Mở mạng khả dụng

Chia sẻ kết nối
- : Bật [Chia sẻ kết nối Internet qua USB]
- : Bật [Điểm phát sóng Wi-Fi di động]
- : Bật [Chia sẻ kết nối Internet qua Bluetooth]
- : Bật nhiều chia sẻ mạng

- : Kết nối VPN
- : Cập nhật hệ thống khả dụng
- : [Cài đặt tự động thư giãn] đang chạy
- : Biểu tượng thông báo (không xuất hiện)

Danh sách biểu tượng trạng thái chính

- : Cài đặt báo thức
  - Màu biểu tượng sẽ nhạt hơn khi chế độ không làm phiền được cài đặt thành [Hoàn toàn tắt tiếng].

Mức pin
đến : Khoảng 100% đến 6% : Khoảng 5% hoặc ít hơn
- Trong khi sạc, biểu tượng pin sẽ xuất hiện với [⚡] chồng lên.
- Phần trăm pin còn lại xuất hiện phía bên trái của biểu tượng pin. Hiển thị hoặc ẩn phần trăm bằng [Hiển thị % pin còn lại].

Cường độ tín hiệu
đến *: Mức độ tín hiệu (5 cấp độ) : Ngoài khu vực dịch vụ

- : chưa lắp thẻ SIM nano

Cường độ tín hiệu Wi-Fi
đến *: Mức độ tín hiệu (5 cấp độ)

- : Chế độ máy bay

Trạng thái truyền dữ liệu 3G
- : 3G khả dụng
- : Gửi dữ liệu thông qua 3G
- : Nhận dữ liệu qua 3G
- : Gửi và nhận dữ liệu thông qua 3G

Trạng thái truyền dữ liệu GSM
- : GSM khả dụng
- : Gửi dữ liệu thông qua GSM
- : Nhận dữ liệu qua GSM
- : Gửi và nhận dữ liệu qua GSM

Trạng thái truyền dữ liệu 4G (LTE)
- : 4G (LTE) khả dụng
- : Gửi dữ liệu thông qua 4G (LTE)
- : Nhận dữ liệu thông qua 4G (LTE)
- : Gửi và nhận dữ liệu thông qua 4G (LTE)

Trạng thái truyền dữ liệu HSPA
- : HSPA khả dụng
- : Gửi dữ liệu thông qua HSPA
- : Nhận dữ liệu qua HSPA
- : Gửi và nhận dữ liệu thông qua HSPA

- : Trong khi chuyển vùng quốc tế
- : Khóa NFC/Osaifu-Keitai đã cài đặt
- : Bật [Reader/Writer, P2P]

Chế độ không làm phiền
- : Chế độ thường
- : Chỉ báo thức
- : Im lặng hoàn toàn
- : Chỉ thông báo ưu tiên

Trong khi gọi
: Thoại bằng chế độ rảnh tay : Cài đặt tắt tiếng

Bluetooth
: Chế độ chờ : Đã kết nối

- : Xác định thông tin vị trí qua GPS

Bản ghi nhớ trả lời
- : Bản ghi nhớ trả lời được cài đặt, chưa có ghi nhớ nào được ghi
- : Bản ghi nhớ trả lời được đặt, có 1 đến 9 ghi nhớ đã ghi
- : Bản ghi nhớ trả lời được cài đặt, có 10 ghi nhớ đã ghi

* Biểu tượng cường độ tín hiệu xuất hiện với [✕] chồng lên như [/[ ] trong khi bạn kết nối với một điểm truy cập không kết nối Internet được.

Danh sách các ứng dụng
- Bạn có thể kiểm tra các chức năng, quy trình hoạt động, v.v... trong phần Trợ giúp tùy thuộc vào ứng dụng.
- Một số ứng dụng cần phải mua gói thuê bao riêng để sử dụng.
- Các ứng dụng sau đã được cài đặt.

Biểu tượng	Ứng dụng	Mô tả
	Bộ sưu tập	Bạn có thể phân loại hình ảnh và video theo sự kiện hoặc vị trí và sử dụng chúng.
	EMOPA	Dựa trên thông tin và cài đặt của bạn trong EMOPA đã đăng ký trước, điện thoại sẽ chuyển các thông tin khác nhau thông qua giọng nói hoặc màn hình hiển thị trên màn hình khóa của bảng điều khiển cảm ứng.
	Osaifu-Keitai	Bạn có thể sử dụng Osaifu-Keitai.
	Tin nhắn	Bạn có thể sử dụng tin nhắn SMS.
	Camera	Chụp hình bằng Máy ảnh.
	KARADA MATE	Bạn có thể ghi lại số bước bạn đã tập, trọng lượng của bạn, v.v... Bạn cũng có thể hiển thị lịch sử số bước bạn đã tập hoặc trọng lượng của bạn thành đồ thị và so sánh hàng ngày hoặc hàng tháng.
	Lịch	Quản lý lịch trình.
	Cài đặt	Thực hiện các cài đặt khác nhau cho điện thoại.
	Máy tính	Bạn có thể sử dụng máy tính.
	Điện thoại	Ứng dụng cho phép bạn sử dụng điện thoại và thực hiện cài đặt cho cuộc gọi.
	Danh bạ điện thoại	Bạn có thể sử dụng danh bạ điện thoại.
	Đồng hồ	Bạn có thể sử dụng báo thức, đồng hồ thế giới, bộ đếm giờ và đồng hồ bấm giờ.

Biểu tượng	Ứng dụng	Mô tả
	Google	Sử dụng ô tìm kiếm nhanh.
	Chrome	Hiển thị các trang web thông qua chức năng truyền dữ liệu gói hoặc Wi-Fi.
	Gmail	Bạn có thể sử dụng dịch vụ email do Google hoặc email do các nhà cung cấp dịch vụ tổng hợp cung cấp.
	Bản đồ	Bạn có thể xác định vị trí hiện tại của mình, sử dụng chức năng chỉ đường để kiểm tra xem làm thế nào để đến điểm đến của bạn một cách chi tiết, v.v...
	YouTube	Bạn có thể xem YouTube.
	Drive	Bạn có thể lưu hình ảnh, video, v.v... trên Google Drive™ hoặc chia sẻ chúng.
	Phát nhạc	Phát nhạc.
	Xem phim & TV	Bạn có thể thuê và xem phim.
	Duo	Bạn có thể gọi video call.
	Ảnh	Quản lý hình ảnh và video.
	OfficeSuite	Bạn có thể sử dụng OfficeSuite. • Để biết thêm chi tiết về các tệp tin được hỗ trợ, vui lòng tham khảo trợ giúp bằng cách hiển thị "màn hình danh sách các ứng dụng" ở màn hình chính ▶ [ツール／情報] ▶ [OfficeSuite] ▶ [☰] ▶ [Trợ giúp và phản hồi] ▶ [Trợ giúp].
	SHSHOW	Ứng dụng giới thiệu thông tin hoặc nội dung khác nhau để xử lý máy tính bảng và điện thoại thông minh AQUOS.
	Thư	Bạn có thể sử dụng email.
	Tệp	Quản lý dữ liệu như hình ảnh đã tải về từ các trang web.

Biểu tượng	Ứng dụng	Mô tả
	Cửa hàng Play	Sử dụng Google Play.

- Tùy thuộc vào ứng dụng, bạn cần phải tải ứng dụng đó về khi kích hoạt ứng dụng lần đầu tiên. Phát sinh thêm phí truyền dữ liệu gói khi tải ứng dụng.
- Có thể được gỡ cài đặt một số ứng dụng đã cài đặt. Bạn có thể tải lại ứng dụng đã gỡ cài đặt từ Cửa hàng Play, v.v...

Ứng dụng hữu ích

Bạn có thể tải về ứng dụng hữu ích từ trang web sau đây.
http://k-tai.sharp.co.jp/rental/index.html

*Địa chỉ URL và nội dung có thể thay đổi mà không thông báo trước.
*Lưu ý rằng Sharp không xử lý các yêu cầu liên quan tới ứng dụng hữu ích.

Người dùng và tài khoản

Thiết lập tài khoản Google, v.v...

● Bạn có thể sử dụng các dịch vụ của Google như Gmail và Google Play nếu bạn thiết lập tài khoản Google.

1 Màn hình chính ▶ [⚙] ▶ [Người dùng và tài khoản] ▶ [Tạo tài khoản]
2 Chọn loại tài khoản
3 Thiết lập tài khoản
- Tài khoản đã thêm xuất hiện trên menu hiển thị từ màn hình chính ▶ [⚙] ▶ [Người dùng và tài khoản].

- Nếu một ứng dụng có yêu cầu tài khoản được khởi chạy mà tài khoản đó chưa được thiết lập, màn hình thiết lập tài khoản sẽ hiển thị.
- Chọn Google để hiển thị màn hình tạo tài khoản Google. Làm theo các hướng dẫn và nhập thông tin theo yêu cầu để tạo tài khoản.
- Giữ một bản ghi nhớ riêng biệt cho tài khoản và mật khẩu đã thiết lập.

Xóa tài khoản
1 Màn hình chính ▶ [⚙] ▶ [Người dùng và tài khoản]
2 Chọn tài khoản ▶ [Xóa tài khoản] ▶ [XÓA TÀI KHOẢN]
- Thao tác có thể khác nhau tùy vào tài khoản.

Lấy lại mật khẩu tài khoản Google của bạn
Nếu bạn quên mật khẩu tài khoản Google của mình, hãy lấy lại.

1 Màn hình chính ▶ [ ]
2 Nhập "https://www.google.co.jp" vào trường nhập URL ▶ [実行] ▶ [Đăng nhập]
3 Nhập địa chỉ email ▶ [Tiếp theo] ▶ [Quên mật khẩu?] ▶ Làm theo các hướng dẫn trên màn hình
- Thao tác có thể khác nhau tùy vào điều kiện sử dụng.

Trình duyệt Mail/Web

Bạn có thể gửi và nhận tin nhắn bằng cách sử dụng tin nhắn SMS, Gmail, v.v..., và hiển thị các trang web bằng cách sử dụng Chrome.

SMS

Bạn có thể gửi và nhận tin nhắn văn bản bằng số điện thoại di động như là người nhận.

1 Màn hình chính ▶ [ ]
2 [ ]
3 Nhập người nhận và tin nhắn ▶ [ ]

- Khi gửi tin nhắn SMS cho thiết bị sử dụng mạng nước ngoài, nhập "+", mã quốc gia và số điện thoại người nhận. Nếu số điện thoại bắt đầu bằng số "0", bỏ số "0" đầu tiên. Ngoài ra, hãy nhập "010", mã quốc gia và số điện thoại.
- Các ký tự katakana 1 byte và ký tự đặc biệt trong tin nhắn SMS có thể không hiển thị đúng trên điện thoại của người nhận.
- Không thể gửi tin nhắn SMS khi thêm "186" hoặc "184".
- Sẽ phát sinh thêm phí truyền tin khi sử dụng dịch vụ SMS. Lưu ý rằng phí truyền tin trong nhận và gửi cho người nhận ở nước ngoài sẽ cao.

Hiển thị tin nhắn
1 Màn hình chính ▶ [ ]
2 Chọn một chủ đề
3 Kiểm tra tin nhắn

Trả lời tin nhắn
1 Màn hình chính ▶ [ ]
2 Chọn một chủ đề
3 Nhập tin nhắn ▶ [ ]

Thư

Bạn có thể gửi và nhận email bằng cách thiết lập một tài khoản email được cung cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ.

Thiết lập tài khoản email

● Thiết lập các mục có thể khác nhau tùy vào tài khoản được sử dụng.

1 Màn hình chính ▶ hiển thị "màn hình danh sách các ứng dụng" ▶ [ツール／情報] ▶ [Email]
- Màn hình cài đặt tài khoản chỉ xuất hiện khi tài khoản không được cài đặt.

2 Nhập địa chỉ email ▶ [▶]
3 Nhập mật khẩu ▶ [▶]
- Thông tin nhà cung cấp được cài đặt sẵn cho một số tài khoản email, máy chủ email gửi đến và máy chủ email gửi đi được cài đặt tự động.
- Khi sử dụng tài khoản có thông tin nhà cung cấp không được cài đặt sẵn, bạn cần cài đặt thủ công máy chủ email gửi đến và máy chủ email gửi đi. Để biết thêm chi tiết về các cài đặt này, vui lòng liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ Internet của bạn.

4 Cài đặt tài khoản ▶ [▶]
5 Nhập tên tài khoản và tên của bạn ▶ [▶]

Gửi email

1 Màn hình chính ▶ hiển thị "màn hình danh sách các ứng dụng" ▶ [ツール／情報] ▶ [Email]
2 [ ]
3 Tạo email

4 [ ]

Hiển thị email

● Màn hình có thể hiển thị khác nhau tùy vào tài khoản sử dụng.

1 Màn hình chính ▶ hiển thị "màn hình danh sách các ứng dụng" ▶ [ツール／情報] ▶ [Email]

2 Chọn email

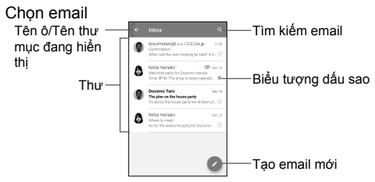

3 Kiểm tra email

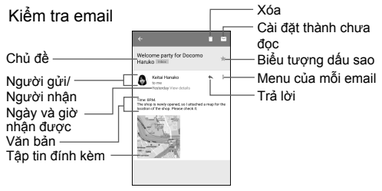

Trả lời/chuyển tiếp email

1 Màn hình chính ▶ hiển thị "màn hình danh sách các ứng dụng" ▶ [ツール／情報] ▶ [Email]
2 Chọn email
3 [ ]
- Để trả lời tất cả: [⋮] trên mỗi email ▶ [Trả lời tất cả]
- Để chuyển tiếp: [⋮] trên mỗi email ▶ [Chuyển tiếp]

4 Tạo email

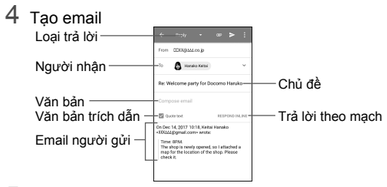

5 [ ]

Xóa email

1 Màn hình chính ▶ hiển thị "màn hình danh sách các ứng dụng" ▶ [ツール／情報] ▶ [Email]
2 Chọn email
3 [ ] ▶ [OK]

Thiết lập email

1 Màn hình chính ▶ hiển thị "màn hình danh sách các ứng dụng" ▶ [ツール／情報] ▶ [Email]
2 [ ] ▶ [Cài đặt]
3 Chọn 1 mục
- Cài đặt chung: Thực hiện cài đặt cho thông tin email.
- Thêm tài khoản: Thêm tài khoản.
- Chính sách bảo mật: Kiểm tra chính sách bảo mật.

Chrome

Các website có thể được hiển thị thông qua chức năng truyền dữ liệu gói hoặc Wi-Fi.

Hiển thị trang web

1 Màn hình chính ▶ [ ]

● Một số trang web có thể không hiển thị đúng.

Tìm kiếm các website
1 Chạm vào trường nhập URL

2 Nhập một từ khoá ▶ Chọn một từ khóa
- Các từ khóa có chứa các ký tự đã nhập được hiển thị thành danh sách.
- Ngoài ra, hãy nhập toàn bộ từ khóa và chạm [実行] để tìm kiếm các trang web.
- Để tải lại trang: Tại màn hình Chrome, [⋮] ▶ [ ]

Mở tab mới
1 Tại màn hình Chrome, [⋮] ▶ [Tab mới]

Ứng dụng

Cửa hàng Play

Bằng cách sử dụng Google Play, bạn có thể tải về và cài đặt các ứng dụng hữu ích hoặc các trò chơi hấp dẫn cho điện thoại.
● Thiết lập trước một tài khoản Google.

1 Màn hình chính ▶ [Cửa hàng Play]
- Hiển thị trợ giúp: [☰] ▶ [Trợ giúp và phản hồi]

- Khi bạn đồng ý cài đặt một ứng dụng, bạn phải chịu trách nhiệm về kết quả sử dụng ứng dụng. Phải thật cẩn thận về các ứng dụng truy cập nhiều chức năng hoặc một lượng dữ liệu đáng kể.
- Hãy chắc chắn rằng bạn đã kiểm tra sự bảo mật của ứng dụng, sau đó cài đặt và tự mình chịu rủi ro. Điện thoại có thể bị nhiễm virus, dữ liệu có thể bị hỏng, v,v...
- Lưu ý rằng Sharp không chịu trách nhiệm với những hư hỏng hay những bất lợi cho bạn hoặc bên thứ ba do ứng dụng mà người dùng cài đặt v.v... được cung cấp bởi một bên thứ ba kể cả Google LLC.
- Đối với ứng dụng của Cửa hàng Play do bên thứ ba cung cấp được người dùng cài đặt, bao gồm Google LLC, hãy liên hệ với nhà cung cấp tương ứng.
- Một số ứng dụng đã tải xuống sẽ tự động thực hiện truyền dữ liệu gói. Lưu ý rằng phí truyền dữ liệu gói có thể cao hơn.
- Bạn chỉ phải thanh toán một lần cho một ứng dụng. Tải lại các ứng dụng bạn đã gỡ cài đặt trước đó sau khi tải xuống lần đầu sẽ không bị tính phí.

- Nếu bạn có nhiều thiết bị Android™ sử dụng cùng một tài khoản Google, bạn có thể tải ứng dụng đã mua cho tất cả các thiết bị đó mà không mất thêm phí.
- Lưu ý rằng Sharp không hỗ trợ mua ứng dụng, hoàn phí, v.v... từ Google Play.

■ Gỡ cài đặt ứng dụng

1 Ở màn hình Google Play, [≡] ▶ [Ứng dụng và trò chơi của tôi]
2 [ĐÃ CÀI ĐẶT]
3 Chọn ứng dụng cần gỡ cài đặt
4 [GỠ CÀI ĐẶT] ▶ [OK]

Sử dụng SNS (Facebook, v.v...)

Bạn có thể sử dụng SNS bằng cách cài đặt Facebook và các ứng dụng SNS khác từ Google Play.
- Cài đặt tài khoản Google trước.

1 Màn hình chính ▶ hiển thị "màn hình danh sách các ứng dụng" ▶ [Cửa hàng Play]
- Tìm kiếm ứng dụng SNS và cài đặt ứng dụng đó.

2 Khởi chạy Facebook
3 Đăng nhập vào tài khoản Facebook của bạn
- Nếu bạn có tài khoản Facebook, hãy nhập tên tài khoản và mật khẩu để đăng nhập.
- Nếu bạn không có tài khoản Facebook, hãy đăng ký bằng "Tạo tài khoản mới".

*Facebook và logo Facebook là các thương hiệu hoặc thương hiệu đã đăng ký của Facebook, Inc.

Máy ảnh

Bạn có thể chụp ảnh tĩnh và quay video. Bạn cũng có thể chuyển đổi cài đặt của camera theo đối tượng bạn đang chụp.

Bố cục màn hình chụp

1 Khung lấy nét
2 Số ảnh còn lại (hiển thị khi có 99 ảnh trở xuống)
3 Chuyển đổi camera trước/sau
4 Đèn điện thoại di động
5 Chế độ chụp
6 Quay video
7 Chụp ảnh tĩnh
8 Tự hẹn giờ (Hiển thị khi được cài đặt thành Bật.)
9 Bộ sưu tập/Hình ảnh nhỏ

- Biểu tượng thay đổi cài đặt được hiển thị ở đầu màn hình tùy thuộc vào chế độ chụp. Chạm vào biểu tượng để thay đổi cài đặt.

■ Hướng dẫn sử dụng đơn giản

Chế độ tự động áp dụng các cài đặt thích hợp vào cảnh bằng cách chọn cảnh chụp. Bạn có thể điều chỉnh cài đặt.

1 Màn hình chính ▶ [◉]
2 [≡] ▶ [Thao tác bổ sung khuyên dùng]
3 Chọn cảnh chụp

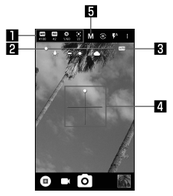

1 Khu vực hiển thị biểu tượng cài đặt
- Chạm vào biểu tượng cài đặt để hiển thị thanh điều chỉnh và điều chỉnh các cài đặt khác nhau.
  - Các biểu tượng cài đặt được hiển thị theo cảnh chụp. Đối với các biểu tượng được hiển thị khi sử dụng "Hướng dẫn sử dụng", bạn có thể cài đặt các biểu tượng đó trong [Lựa chọn mục để chụp bằng tay hoàn toàn].

- Các cài đặt sau đây có sẵn với các biểu tượng được hiển thị.
  - Cân bằng trắng: [WB]
  - Độ nhạy sáng ISO: [ISO]
  - Tốc độ màn trập: [ ]
  - Lấy nét: [ ]
  - Độ bão hòa: [ ]
  - Độ tương phản: [ ]
  - Độ nét: [ ]

2 Thanh điều chỉnh
- Kéo biểu tượng này để điều chỉnh cài đặt.

3 Điều chỉnh tự động
- Chạm vào biểu tượng này để chuyển sang chế độ điều chỉnh tự động.

4 Mức nước
- Kiểm tra độ nghiêng của màn hình chụp.

5 Chụp cảnh
- Chuyển cảnh chụp.

Độ nhạy sáng ISO
- Nếu bạn cài đặt Độ nhạy sáng ISO thành độ nhạy cao, tốc độ màn trập sẽ trở nên nhanh. Vì vậy có thể làm giảm rung vật thể và rung camera, hoặc chụp ảnh vật thể rõ nét ở nơi tối. Tuy nhiên, chất lượng ảnh tĩnh lại bị giảm.

Chụp ảnh tĩnh

1 Màn hình chính ▶ [◉]
2 Bật camera của điện thoại (camera sau) tới đối tượng
- Để điều chỉnh độ sáng: Trượt ngón tay lên/xuống
- Để thu phóng: Trượt ngón tay sang trái/phải hoặc dãn ra/thu vào
- Để khóa nét: Chạm vào đối tượng

3 [ ]/ (+)/ (-)
- Ngoài ra, bạn có thể chụp ảnh tĩnh bằng cách chạm vào khung lấy nét khi nét được khóa thành cài đặt khác ngoài [AE / AF tách biệt].
- Chạm và giữ [ ] hoặc giữ (+)/ (-) trong ít nhất 1 giây để chụp nhiều ảnh tĩnh liên tiếp.

Quay video

1 Màn hình chính ▶ [◉]
2 Bật camera của điện thoại (camera sau) tới đối tượng
- Để điều chỉnh độ sáng: Trượt ngón tay lên/xuống
- Để thu phóng: Trượt ngón tay sang trái/phải hoặc dãn ra/thu vào

3 [ ]
- Chạm [ ] hoặc nhấn (+)/ (-) để chụp ảnh tĩnh trong khi đang quay video.
- Để khóa nét: Chạm vào đối tượng

4 [■]

GPS/Điều hướng

Bạn có thể hiển thị Street View hoặc tìm đường bằng cách sử dụng Bản đồ. Bạn cũng có thể tìm kiếm các cơ sở gần vị trí trên bản đồ được hiển thị theo thể loại.
- GPS là chức năng thu thập thông tin vị trí của thiết bị bằng cách nhận sóng vô tuyến từ vệ tinh GPS. Cần cài đặt [Vị trí] thành Bật để xác định vị trí hiện tại.

Bản đồ

Bạn có thể xác định vị trí hiện tại của mình, sử dụng chức năng chỉ đường để kiểm tra xem làm thế nào để đến điểm đến của bạn một cách chi tiết, v.v...
- Cần phải cài đặt [Vị trí] thành Bật để xác định vị trí hiện tại.

1 Màn hình chính ▶ hiển thị "màn hình danh sách các ứng dụng" ▶ [Google] ▶ [Bản đồ]
2 Sử dụng Bản đồ
- Để xoay bản đồ: Giữ ngón tay trên bảng điều khiển cảm ứng và xoay bản đồ theo hướng bạn muốn bằng ngón tay khác
- Để hiển thị ba chiều: Trượt hai ngón tay lên đồng thời
- Để xác định vị trí hiện tại: [ ]

Cài đặt điện thoại

Menu thiết lập

Trong các menu hiển thị từ thao tác chọn màn hình chính ▶ [⚙], bạn có thể thực hiện các cài đặt khác nhau cho điện thoại.

Số điện thoại		Bạn có thể kiểm tra số điện thoại của mình khi sử dụng thẻ SIM nano.
Mạng và Internet	Wi-Fi	Bạn có thể cài đặt chức năng Wi-Fi.
Thiết bị đã kết nối		Bạn có thể cài đặt kết nối giữa điện thoại và các thiết bị Bluetooth không dây.
Ứng dụng và thông báo	Ứng dụng	Bạn có thể kiểm tra tên, phiên bản, bộ nhớ sử dụng, v.v... của ứng dụng, kích hoạt/vô hiệu hóa ứng dụng, gỡ cài đặt ứng dụng, v.v...
	Thông báo	Bạn có thể thực hiện cài đặt thông báo ứng dụng.
Tiết kiệm Pin và năng lượng		Kích hoạt chế độ Tiết kiệm năng lượng, kiểm tra việc sử dụng pin, v.v...
Hiển thị		Tạo cài đặt cho màn hình hiển thị, v.v...
Âm thanh		Thực hiện cài đặt nhạc chuông, âm báo, v.v...
Tính năng tiện ích AQUOS		Thực hiện cài đặt cho các chức năng thuận tiện đi kèm với điện thoại.
Trang chủ		Chuyển các ứng dụng chính.

Bộ nhớ		Bạn có thể kiểm tra dung lượng đã sử dụng và tổng dung lượng của bộ nhớ điện thoại, thẻ nhớ microSD hoặc bộ nhớ USB, và hiển thị dữ liệu đã lưu.
Bảo mật và vị trí	Bảo mật thiết bị	Tạo cài đặt khóa bảo mật.
	Vị trí	Cài đặt thông tin vị trí.
Người dùng và tài khoản		Bạn có thể quản lý tài khoản, đăng ký thông tin chủ sở hữu và thực hiện cài đặt để cập nhật dữ liệu tự động.
Trợ năng		Thực hiện cài đặt tùy chọn khả năng truy cập.
Google		Tạo cài đặt chung cho các dịch vụ khác nhau của Google.
Hệ thống	Ngôn ngữ và nhập liệu	Cài đặt ngôn ngữ hiển thị trên màn hình, nhập ký tự, chuyển văn bản thành giọng nói, v.v...
	Sao lưu	Bạn có thể sao lưu dữ liệu bằng tài khoản Google, truyền dữ liệu đến hoặc từ các thiết bị, v.v...
	Truyền dữ liệu	Bạn có thể nhập dữ liệu sao lưu từ điện thoại di động hay điện thoại thông minh vào sản phẩm này, hoặc sao lưu dữ liệu trong bộ nhớ điện thoại của sản phẩm này.
	Đặt lại	Khôi phục các cài đặt khác nhau.
Các câu hỏi thường gặp		Chuyển đến trang web AQUOS.

Âm thanh

Cài đặt nhạc chuông, âm báo, v.v...

1 Màn hình chính ▶ [⚙] ▶ [Âm thanh]
2 Chọn một mục
■ Âm thiết bị: Cài đặt âm lượng âm thiết bị (nhạc, video, v.v...).
■ Âm lượng báo thức: Cài đặt âm lượng báo thức.
■ Âm lượng chuông: Cài đặt âm lượng nhạc chuông.
■ Âm lượng エモバー: Cài đặt âm lượng EMOPA.
■ Đồng thời rung khi có cuộc gọi: Cài đặt để kích hoạt chế độ rung khi nhận cuộc gọi.
■ Tùy chọn Không làm phiền: Cài đặt cho thông báo cần ưu tiên hoặc hoạt động thông báo trong thời gian cụ thể, v.v...
■ Nhạc chuông điện thoại: Cài đặt nhạc chuông.
■ Âm thanh mặc định: Cài đặt âm báo.
■ Âm thanh báo thức mặc định: Cài đặt âm báo thức.
■ Âm thanh khác và rung: Cài đặt để kích hoạt chế độ rung khi thực hiện thao tác trên một phím cụ thể, v.v... hoặc cài đặt để có bật âm thanh thao tác khi chạm vào menu, v.v... hay không
■ Mail cảnh báo khẩn cấp: Thực hiện cài đặt cho mail cảnh báo khẩn cấp.

Wi-Fi

Nếu bạn sử dụng chức năng Wi-Fi của điện thoại, bạn có thể sử dụng email hoặc Internet bằng cách kết nối với điểm truy cập của nhà bạn, mạng công ty hoặc dịch vụ mạng LAN không dây công cộng.

1 Màn hình chính ▶ [⚙] ▶ [Mạng và Internet]
2 [Wi-Fi] ▶ cài đặt thành Bật
3 Cài đặt thành Bật
4 Chọn một điểm truy cập
- Nếu bạn chọn điểm truy cập được bảo vệ bằng bảo mật, hãy nhập mật khẩu (khóa bảo mật) và chọn [KẾT NỐI].
- Để đăng ký điểm truy cập theo cách thủ công: [Thêm mạng] ▶ nhập tên mạng ▶ cài đặt bảo mật ▶ [LƯU]

■ Cài đặt Wi-Fi

1 Màn hình chính ▶ [⚙] ▶ [Wi-Fi]
2 Chọn một mục
■ Cài đặt Wi-Fi:
▶ Mở thông báo mạng: Cài đặt để được thông báo khi có mạng công cộng chất lượng cao để sử dụng.
▶ Chính sách ngủ của Wi-Fi: Cài đặt để ngắt kết nối Wi-Fi khi màn hình hiển thị tắt.
▶ Cài đặt điện thoại IP nội bộ: Thực hiện cài đặt cuộc gọi
▶ Internet.
Cài đặt nâng cao: ☞ Tr.34 "Cài đặt nâng cao"
■ Mạng đã lưu: Hiển thị các điểm truy cập mà bạn đã truy cập.

▶ Cài đặt nâng cao
■ Cài đặt chứng nhận: Cài đặt chứng nhận.
■ Nhà cung cấp đánh giá mạng: Thực hiện cài đặt cho nhà cung cấp đánh giá mạng.
■ Wi-Fi Direct: Thực hiện cài đặt cho Wi-Fi Direct.
■ Nút Đẩy WPS: Cài đặt Wi-Fi bằng Nút Đẩy WPS.
- Nhấn nút WPS của điểm truy cập. Điểm truy cập tự động được phát hiện và bắt đầu đăng ký.

■ Mục nhập mã Pin WPS: Cài đặt Wi-Fi bằng mã PIN WPS.
- Nhập mã PIN được hiển thị trên màn hình vào điểm truy cập.

■ Địa chỉ MAC: Xác nhận địa chỉ MAC.
■ Địa chỉ IP: Xác nhận địa chỉ IP.

- Quá trình đăng ký sử dụng WPS sẽ mất vài phút. Sau khi hoàn tất đăng ký điểm truy cập, vui lòng xác nhận rằng đã kết nối đến điểm truy cập đúng cách.

■ Xóa cài đặt điểm truy cập

1 Màn hình chính ▶ [⚙] ▶ [Wi-Fi]
2 Chọn điểm truy cập đã được cài đặt ▶ [QUÊN] ▶ [CÓ]

- Vì điện thoại thông minh cho thuê sử dụng SIM dữ liệu, nên bạn không thể thực hiện cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp (110, 119 hoặc 118).
- [Wi-Fi] và [Bluetooth] có thể được đặt thành Bật ngay cả khi [Chế độ trên máy bay] được Bật.

Vị trí

Thực hiện cài đặt xác định thông tin vị trí.

1 Màn hình chính ▶ [⚙] ▶ [Bảo mật và vị trí] ▶ [Vị trí]
2 Cài đặt thành Bật
- Màn hình xác nhận sử dụng thông tin vị trí được hiển thị. Cài đặt chế độ có thể khác nhau tùy theo việc bạn chọn [KHÔNG]/[CÓ].

3 Chọn một mục
■ Chế độ: Cài đặt chế độ xác định thông tin vị trí.

- Cần cài đặt [Vị trí] thành Bật để xác định vị trí hiện tại. Một số ứng dụng yêu cầu phải thực hiện cài đặt về thông tin vị trí sử dụng ứng dụng.

[Chế độ]
- Có thể cài đặt các chế độ sau.
  ■ Độ chính xác cao: Xác định thông tin vị trí sử dụng GPS, Wi-Fi, Bluetooth hoặc mạng thiết bị di động.
  ■ Tiết kiệm pin: Xác định thông tin vị trí sử dụng Wi-Fi, Bluetooth hoặc mạng thiết bị di động.
  ■ Chỉ thiết bị: Xác định thông tin vị trí sử dụng GPS.
- Lưu ý rằng điện năng tiêu thụ của điện thoại có thể tăng tùy thuộc vào chế độ cài đặt.

Bảo mật của điện thoại

Tạo cài đặt khóa bảo mật.

1 Màn hình chính ▶ [⚙] ▶ [Bảo mật và vị trí]
2 Chọn một mục

■ Khóa màn hình: Cài đặt phương pháp mở khóa cho bảng điều khiển cảm ứng khi bật nguồn hoặc màn hình hiển thị, hoặc thông báo nào sẽ hiển thị trên màn hình khóa của bảng điều khiển cảm ứng.
■ Vân tay: Đăng ký dấu vân tay được sử dụng để xác thực vân tay. Đăng ký dấu vân tay để mở Khóa màn hình bằng xác thực vân tay.
■ Smart Lock: Cài đặt mở khóa bảng điều khiển cảm ứng bằng cách vuốt khi Khóa màn hình được cài đặt thành một mục khác ngoài [Không có] hoặc [Vuốt] và điện thoại xác nhận một địa điểm, thiết bị, khuôn mặt đáng tin cậy, v.v...
■ Mã hóa và thông tin đăng nhập: Xác nhận rằng điện thoại thông minh được mã hóa.
■ Hiển thị mật khẩu: Khi bạn nhập mã PIN, v.v..., bạn có thể hiển thị các ký tự đã nhập trước khi chúng chuyển thành [•].
■ Ứng dụng dành cho quản trị viên thiết bị: Cài đặt chức năng quản lý thiết bị cho các ứng dụng. Một số ứng dụng có thể không có sẵn nếu chức năng quản lý thiết bị bị vô hiệu hóa.
■ Ghim màn hình: Hạn chế sử dụng các ứng dụng ngoài ứng dụng được chọn.
■ ƯD có quyền tr.cập s.dụng: Cài đặt các ứng dụng có thể truy cập dữ liệu lịch sử sử dụng ứng dụng.

[Khóa màn hình]
- Có thể cài đặt các mục sau.
  ■ Không có: Màn hình khóa của bảng điều khiển cảm ứng không được hiển thị.
  ■ Vuốt: Trượt [ ] lên để mở khóa.
  ■ Hình: Đặt một hình mẫu bằng cách nối từ bốn điểm trở lên.
  ■ Mã PIN: Đặt một số có từ bốn đến mười sáu chữ số.
  ■ Mật khẩu: Đặt chuỗi từ bốn đến mười sáu ký tự vừa chữ vừa số và các ký hiệu một byte.
    - Một số ký hiệu một byte không thể sử dụng.
- Nếu bạn nhập sai hình mẫu, số khóa hoặc mật khẩu, bạn sẽ không thể mở khóa màn hình trong khoảng thời gian nhất định tùy theo số lần bạn nhập sai hình mẫu, số khóa, hoặc mật khẩu.
  ■ Năm lần liên tiếp: 30 giây
  ■ 10 lần liên tiếp: 30 giây

  Sau khi bạn nhập sai hình mẫu, số khóa hoặc mật khẩu 10 lần liên tiếp, bạn sẽ không thể nhập hình mẫu, số khóa hoặc mật khẩu trong 30 giây mỗi lần bạn nhập sai hình mẫu, số khóa hoặc mật khẩu. Một khi bạn mở khóa màn hình, việc đếm sẽ được khôi phục.

Mở khóa màn hình khi kích hoạt điện thoại
- Nếu bạn cài đặt Khóa màn hình thành một mục khác ngoài [Không có] hoặc [Vuốt], bạn có thể cài đặt là có mở khóa màn hình khi bật nguồn hay không.
- Nếu bạn nhập sai hình mẫu, số khóa hoặc mật khẩu 10 hoặc 20 lần liên tiếp khi bật nguồn và cố mở khóa màn hình, bạn sẽ không thể nhập hình mẫu, số khóa hoặc mật khẩu cho đến khi bạn bật nguồn lại lần nữa. Đừng quên phương pháp mở khóa mà bạn đã cài đặt, vì điện thoại sẽ được khởi tạo nếu bạn nhập sai hình mẫu, số khóa hoặc mật khẩu 30 lần liên tục.

Mã bảo mật sử dụng trên điện thoại

Để thuận tiện khi sử dụng điện thoại, một số chức năng yêu cầu mã bảo mật. Dùng mã bảo mật đúng theo mục đích để sử dụng điện thoại đến mức tối đa.
- Mã bảo mật đã nhập đối với các chức năng khác nhau và mã PIN được hiển thị dưới dạng [•].

Thận trọng về các mã bảo mật khác nhau
- Không sử dụng các số dễ đoán làm mã bảo mật như "ngày sinh của bạn", "một phần trong số điện thoại", "địa chỉ hoặc số phòng", "1111" hoặc "1234". Giữ bản ghi nhớ riêng về mã bảo mật.
- Giữ kín mã bảo mật. Nếu mã bảo mật bị bên thứ ba biết được và sử dụng sai mục đích, Sharp sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào mà người sử dụng gặp phải.

■ Mã PIN

Mã PIN là mã bảo mật từ bốn đến tám chữ số cần nhập vào để nhận dạng người dùng điện thoại mỗi khi lắp thẻ SIM nano vào hoặc khi thiết bị được bật, để ngăn chặn việc sử dụng thẻ SIM nano trái phép của bên thứ ba. Thực hiện/Nhận cuộc gọi và hoạt động của thiết bị được kích hoạt bằng cách nhập mã PIN.
- Nếu bạn nhập sai mã PIN ba lần liên tiếp, mã PIN sẽ bị khóa và bạn sẽ không thể sử dụng thẻ SIM nano. Trong trường hợp này, hãy mở khóa mã PIN bằng "Phím Mở khóa PIN" (PUK).

■ Phím Mở khóa PIN (mã PUK)

Phím Mở khóa PIN (mã PUK) là số có tám chữ số được sử dụng để vô hiệu hóa khóa mã PIN. Bạn không thể thay đổi mã.
- Nếu bạn nhập sai mã 10 lần liên tiếp, thẻ SIM nano sẽ bị khóa hoàn toàn. Trong trường hợp này, hãy liên hệ với Tổng đài cho thuê điện thoại thông minh.

Xác thực vân tay

Xác thực vân tay là chức năng xác thực hoạt động bằng cách chạm một ngón tay vào cảm biến dấu vân tay.
Bạn có thể mở khóa bảng điều khiển cảm ứng, v.v...

■ Đăng ký dấu vân tay

Có thể đăng ký tối đa 5 dấu vân tay để xác thực vân tay.
- Nếu cảm biến dấu vân tay không đọc được dấu vân tay của bạn, hãy thử lại bằng cách dùng ngón tay khác.
- Cài đặt Khóa màn hình thành một mục khác ngoài [Không có] hoặc [Vuốt].

1 Màn hình chính ▶ [⚙] ▶ [Bảo mật và vị trí] ▶ [Vân tay]
- Ngoài ra, bạn có thể cài đặt Vân tay từ Màn hình chính ▶ [⚙] ▶ [Tính năng tiện ích AQUOS] ▶ [Cảm biến vân tay] ▶ [Cài đặt vân tay].

2 [TIẾP THEO]
- Mở khóa màn hình bằng phương pháp được cài đặt trong Khóa màn hình.

3 [TIẾP THEO]
4 Chạm vào cảm biến dấu vân tay bằng phần đầu tròn ở ngón tay của bạn
- Để đăng ký diện tích vân tay rộng, hãy chạm vào bộ cảm biến nhiều lần trong khi từ từ thay đổi vị trí chạm vào bộ cảm biến cho đến khi chỉ số phần trăm đạt 100%.

5 [XONG]
- Để tiếp tục đăng ký dấu vân tay khác, hãy chọn [Thêm khác].

- Lưu ý rằng nếu Khóa màn hình được cài đặt thành [Không có] hoặc [Vuốt], vân tay được đăng ký sẽ bị xóa.

■ Sử dụng chức năng xác thực vân tay

1 Khi màn hình hiển thị tắt, ở màn hình khóa của bảng điều khiển cảm ứng, hoặc ở màn hình xác thực vân tay, hãy chạm vào cảm biến vân tay bằng phần đầu tròn ở ngón tay của bạn
- Lúc bạn thực hiện xác thực dấu vân tay trong khi màn hình hiển thị tắt, bảng điều khiển cảm ứng được mở khóa và màn hình hiển thị được bật lên.
- Nếu không thể xác thực vân tay của bạn đúng cách, hãy lấy ngón tay ra khỏi cảm biến vân tay và thử lại.

Ngôn ngữ và nhập liệu

Cài đặt ngôn ngữ hiển thị trên màn hình, nhập ký tự, chuyển văn bản thành giọng nói, v.v...

1 Màn hình chính ▶ [⚙] ▶ [Hệ thống] ▶ [Ngôn ngữ và nhập liệu]
2 Chọn một mục
■ Ngôn ngữ: Chọn ngôn ngữ giao diện.
■ Bàn phím ảo: Thực hiện cài đặt cho bàn phím phần mềm.
■ Bàn phím vật lý: Thực hiện cài đặt bàn phím được kết nối qua Bluetooth.
■ Công cụ kiểm tra lỗi chính tả: Thực hiện cài đặt cho Công cụ kiểm tra lỗi chính tả.
■ Dịch vụ nhập tự động: Thực hiện cài đặt dịch vụ nhập tự động.
- Chạm [⚙] để thực hiện cài đặt nhập tự động bằng tài khoản Google.

■ Từ điển cá nhân: Ghi thêm bất kỳ từ nào vào Từ điển cá nhân.
■ Kích hoạt Camera: Cài đặt kích hoạt Camera bằng cách nhấn (⏻) hai lần.
■ Tốc độ con trỏ: Cài đặt tốc độ của con trỏ.
■ Đầu ra của chuyển văn bản thành giọng nói: Thực hiện cài đặt giọng đọc các ký tự được hiển thị trên điện thoại.

Bàn phím ảo
- Khi nhập văn bản tiếng Trung, hãy chọn "Google Pinyin Input Chinese (Pinyin)". Nếu không có sẵn "Google Pinyin Input Chinese (Pinyin)", hãy chọn tùy chọn này từ tính năng quản lý bàn phím.

Đối với một số ứng dụng (EMOPA, v.v...), ngôn ngữ hiển thị có thể không thay đổi.

Sao lưu

Bạn có thể sao lưu dữ liệu bằng tài khoản Google.
- Hãy đảm bảo đã sao lưu dữ liệu trên điện thoại của bạn trước khi điện thoại được sửa chữa hoặc thay thế.

1 Màn hình chính ▶ [⚙] ▶ [Hệ thống] ▶ [Sao lưu]
2 Chọn một mục
■ Sao lưu vào Google Drive: Cài đặt thành Bật/Tắt để chọn sao lưu vào Google Drive.
■ Tài khoản: Chọn tài khoản Google và tạo cài đặt sao lưu cho các ứng dụng, nhật ký cuộc gọi và dữ liệu điện thoại.

Truyền dữ liệu

Bạn có thể nhập dữ liệu hoặc phục hồi dữ liệu bằng thẻ nhớ microSD.
- Các dữ liệu sau có thể sao lưu hoặc phục hồi từ thẻ nhớ microSD.
  ■ Danh bạ
  ■ SMS
  ■ Lịch trình
  ■ Notepad*
  ■ Người dùng/Từ điển học tập (S-Shoin)
  * Bạn cần phải tải ứng dụng riêng.
- Trong khi bạn sao lưu hoặc phục hồi dữ liệu bằng thẻ nhớ microSD, [Chế độ trên máy bay] được cài đặt thành Bật.
- Khi dung lượng bộ nhớ trống trên điện thoại nhỏ hơn 11 MB, bạn không thể sao lưu dữ liệu vào thẻ nhớ microSD.
- Lắp thẻ nhớ microSD vào trước khi sử dụng.

1 Màn hình chính ▶ [⚙] ▶ [Hệ thống] ▶ [Truyền dữ liệu]

2 Chọn một mục
■ データ取り込み: Nhập dữ liệu bằng cách sử dụng thẻ nhớ microSD hoặc chức năng Bluetooth.
■ SDカードにデータ保存: Lưu dữ liệu vào thẻ nhớ microSD.
■ Giới thiệu chức năng: Chuyển đến trang web AQUOS. Bạn có thể kiểm tra cách sử dụng chức năng bằng cách xem video hướng dẫn.

■ Lưu tệp sao lưu

1 Màn hình chính ▶ [⚙] ▶ [Hệ thống] ▶ [Truyền dữ liệu]
2 [SDカードにデータ保存]
3 Chọn loại dữ liệu cần lưu
- Nếu bạn chọn [Tham khảo danh bạ], màn hình chọn tài khoản cần lưu sẽ được hiển thị. Làm theo hướng dẫn trên màn hình.

4 [Lưu] ▶ [CÓ]
5 [完了]

- Bạn không thể lưu dữ liệu khi mức pin không đủ.

■ Phục hồi tệp sao lưu

1 Màn hình chính ▶ [⚙] ▶ [Hệ thống] ▶ [Truyền dữ liệu]
2 [データ取り込み]
3 Chọn thiết bị nhập dữ liệu
- Làm theo hướng dẫn trên màn hình.

4 [取り込む]

5 Chọn các tệp sao lưu để phục hồi ▶ [追加登録]/[削除して登録]
- Màn hình xác nhận xuất hiện. Làm theo hướng dẫn trên màn hình sau bước này.

6 [完了]

- Bạn không thể lưu dữ liệu khi mức pin không đủ.

Đặt lại

Khôi phục các cài đặt khác nhau.

1 Màn hình chính ▶ [⚙] ▶ [Hệ thống] ▶ [Đặt lại]
2 Chọn một mục
■ Đã đặt lại cài đặt mạng: Khôi phục tất cả cài đặt mạng.
■ Đặt lại tùy chọn ứng dụng: Khôi phục tất cả cài đặt ứng dụng.
■ Khôi phục tất cả: Khôi phục tất cả dữ liệu trong bộ nhớ điện thoại.

Sử dụng [Đặt lại về dữ liệu gốc]
- Bạn có thể xóa dữ liệu trên thẻ nhớ microSD cùng lúc bằng cách bật [Xóa cả dữ liệu trong thẻ SD].
- Dữ liệu sau đây sẽ bị xóa.
  ■ Dữ liệu đã tạo, đã lưu hoặc đăng ký
  ■ Nội dung được cài đặt trong ứng dụng "Cài đặt"
  ■ Các ứng dụng đã tải về

Điện thoại được kết nối

Chức năng Bluetooth®

Bạn có thể kết nối điện thoại với thiết bị Bluetooth không dây, ví dụ như tai nghe.
- Truyền thông không dây với mọi thiết bị Bluetooth không được bảo đảm hoàn toàn.

Sử dụng chức năng Bluetooth

- Để đăng ký hoặc kết nối với một thiết bị Bluetooth, bạn có thể cần nhập mật khẩu Bluetooth. Trước khi bắt đầu đăng ký, hãy chọn một số có từ một đến mười sáu chữ số. Nhập số trên điện thoại và thiết bị Bluetooth của bên kia tương tự nhau.
- Cài đặt thiết bị Bluetooth của bên kia sang trạng thái chờ đăng ký trước.

1 Màn hình chính ▶ [⚙] ▶ [Thiết bị đã kết nối] ▶ [Bluetooth]
2 Cài đặt sang Bật
3 Chọn thiết bị Bluetooth ▶ [GHÉP NỐI]
- Màn hình xác nhận để thiết lập kết nối có thể được hiển thị.
- Bạn có thể được yêu cầu nhập mã Bluetooth tùy thuộc vào thiết bị Bluetooth của bên kia. Ngoài ra, một số thiết bị Bluetooth có thể bắt đầu thiết lập kết nối sau khi hoàn tất đăng ký.
- Để tìm kiếm thiết bị Bluetooth: [⋮] ▶ [Làm mới]
- Chạm vào [⚙] của thiết bị Bluetooth được ghép nối để đặt tên và mục đích dự định cho thiết bị Bluetooth của bên kia.

- Bạn có thể kết nối tối đa bảy thiết bị Bluetooth cùng lúc. Thiết bị Bluetooth có thể không hoạt động bình thường hoặc số lượng thiết bị Bluetooth được kết nối cùng lúc có thể khác nhau tùy thuộc vào cấu hình.
- Nếu bạn không thể thiết lập kết nối với thiết bị Bluetooth, bạn có thể thiết lập kết nối sau khi đăng ký lại thiết bị Bluetooth.
- Khi [Bluetooth] được Bật, điện thoại chuyển sang chế độ nhận yêu cầu đăng ký và yêu cầu kết nối từ các thiết bị Bluetooth khác. Hiển thị màn hình Bluetooth khi tìm kiếm điện thoại từ các thiết bị Bluetooth khác.
- Khi ở chế độ chờ kết nối, đủ nhận được yêu cầu kết nối từ thiết bị Bluetooth, điện thoại có thể không kết nối được tùy theo tình trạng tín hiệu, v.v...
- Để biết thêm chi tiết về hoạt động của thiết bị Bluetooth từ bên khác, vui lòng tham khảo sổ tay hướng dẫn sử dụng của thiết bị Bluetooth được dùng. (Tùy thuộc vào sổ tay hướng dẫn sử dụng, "Tìm kiếm" có thể được sử dụng thay cho "Làm mới", và "Ghép nối" hoặc "Đăng ký thiết bị" có thể được sử dụng thay cho "Cài đặt ghép nối").

Hướng dẫn sử dụng

Hướng dẫn sử dụng (ở định dạng PDF)
Có thể tải về Hướng dẫn sử dụng (tiếng Nhật) mới nhất. http://k-tai.sharp.co.jp/support/other/shm05/manual/index.html *Địa chỉ URL và nội dung có thể thay đổi mà không thông báo trước.

Nơi hướng dẫn

Tổng đài cho thuê điện thoại thông minh
TEL: 0570-010-616 (chỉ dùng tiếng Nhật)
Có thể không truy cập được từ một số điện thoại IP.
Trong trường hợp đó, hãy gọi tới số điện thoại sau.
TEL: 043-332-9957 (chỉ dùng tiếng Nhật)
Giờ làm việc: 9:00 sáng đến 5:40 chiều.
(Từ Thứ Hai đến Thứ Sáu)
(trừ các ngày lễ và ngày nghỉ của công ty)

* Chỉ dùng tiếng Nhật.
* Vui lòng nhờ người phụ trách hợp đồng của công ty liên lạc với chúng tôi.

Sharp Corporation
Trụ sở chính: 1 Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan
Thông tin di động BU : 2-13-1 Hachihonmatsu-Iida, Higashi-Hiroshima City, Hiroshima 739-0192, Japan

Đừng quên điện thoại di động của bạn... hoặc cách cư xử của bạn!
◎Khi sử dụng điện thoại di động ở nơi công cộng, đừng quên thể hiện tác phong lịch sự và quan tâm đến những người xung quanh.

危険です、歩きスマホ。

キケン! 水ぬれ充電

VEGETABLE OIL INK

R418SHM05F/GDVTCDHNA
A1804-2500-DS-HN